

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TÊH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 27-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Trọng Hà và Bà Nguyễn Thị Trung Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh – tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Phạm Đức C**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 01/01/1964 tại Thái Bình. Đăng ký HKTT (chỗ ở): TDP 2D, **thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Nghề nghiệp: công nhân. Trình độ văn hóa: 6/10. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: **Phạm Văn H**, sinh năm 1936, con bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1938, cả hai đã chết; Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ ba trong gia đình. Vợ: **Vũ Thị L1**, sinh năm 1965, bị can có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị can đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại **TDP B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** (Có mặt tại phiên tòa)

***Người đại diện hợp pháp của người bị hại**

+ Ông **Nông Văn A**, sinh năm: 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: **Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

***Người làm chứng**

+ Ông **Nguyễn Trung T**, sinh năm: 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: **Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

+ Ông **Dương Đình T1**, sinh năm: 1967 (Có mặt)

Địa chỉ: **Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 11/10/2022, **C** điều khiển xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát 60Y3 – 0388, không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, không đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, xe không được kiểm định về tình trạng an toàn kỹ thuật phương tiện xe cơ giới theo quy định, chở theo 02 người trên xe là ông **Dương Đình T1** và bà **Nông Thị V** đi phát phát quang đường và bảo trì đường bộ tại tuyến đường ĐT 725 thuộc **thôn G, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Khoảng 16 giờ cùng ngày, **C** điều khiển xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát 60Y3 - 0388 chở ông **T1** và bà **V** đi về nhà theo hướng **xã L, huyện B đi xã M, huyện Đ**, ông **T1** ngồi trên thùng xe, còn bà **V** ngồi trên hộp đựng đồ nghề sửa xe bằng kim loại được gắn ở bên trái cạnh vị trí ông **C** ngồi lái xe. Khi đi đến đoạn Km 156+450 thuộc **thôn G, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** thì gặp khúc cua bên phải, xuống dốc, thì **C** không điều khiển được thẳng xe, xe lao nhanh dốc xuống về bên trái đường nên hô to “xe bị mất thẳng” nên ông **T1** nhảy ra khỏi thùng xe xuống mặt đường, xe tiếp tục lao qua mương thoát nước và tông vào ta luy đất bên trái đường. Chính và bà **V** bị hất văng ra khỏi xe xuống đường, rồi xe tiếp tục trượt theo ta luy đất rồi bị lật nghiêng xuống lề đường. **Dương Đình T1, Nông Thị V** và **Phạm Đức C** bị thương được người đi đường đưa đi cấp cứu, đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày thì bà **Nông Thị V** tử vong do đa chấn thương. Chính bị thương nặng phải điều trị tại các bệnh viện ở **Tp .**, còn ông **T1** chỉ bị xây sát nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường ĐT725, đường đèo dốc, quanh co tại km 156 + 450 thuộc **thôn G, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Mặt đường được thảm bê tông nhựa nóng, bằng phẳng, rộng 8,1m, cong cua về bên phải và dốc xuống khoảng 15% theo hướng từ **xã L, huyện B đi xã M, huyện Đ**. Giữa đường có vạch kẻ đứt nét màu vàng phân đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau. Hai bên đường có mương thoát nước xây bằng đá, rộng 1,1m, sâu 0,5m, tiếp đó là ta luy đất. Khu vực hiện trường không có đèn đường chiếu sáng. Phía trước và sau hiện trường có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm.

Chọn hướng khám nghiệm từ **xã L, huyện B đi xã M, huyện Đ**; chọn lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm chuẩn; chọn cột mốc số H5/156 làm mốc cố định, ghi nhận vị trí phương tiện, dấu vết như sau:

(1) Vết cày đất và vết cỏ dập ở chân ta luy bên trái đường theo hướng khám nghiệm, có tổng chiều dài là 11,75m. Vết cày đất dài 5,70m, vị trí rộng nhất 2,30m, vị trí hẹp nhất 0,58m; Vết cỏ bị dập nát dài 6,05m, vị trí rộng nhất 3,1m. Đầu vết (1) cách lề đường bên trái 1,78m, cách mốc hiện trường 50m; cuối vết (1) cách lề đường bên trái 3,20m;

(2) Hộp bằng kim loại có kích thước 0,26cm x 0,30cm ở dưới mương thoát nước bên trái đường theo hướng khám nghiệm. **T2** hộp cách lề đường bên trái 0,75m, cách cuối vết (1) là 4m40;

(3) Am thờ được xây bằng gạch men ở bên trái đường theo hướng khám nghiệm bị vỡ hoàn toàn. T2 am cách lề đường bên trái 2,57m; cách tâm vết (2) là 3,80m;

(4) Xe mô tô ba bánh gắn BKS 60Y3 - 0388 bị đổ nghiêng bên phải trên mương thoát nước bên trái theo hướng khám nghiệm, (mương thoát nước bị dăm tràm lấp cao ngang mặt đường). Đầu xe hướng ra đường ĐT725, đuôi xe hướng về ta luy bên trái đường. T2 bánh xe trước cách lề đường bên trái 1,55m, cách mốc hiện trường 34,3m. T2 bánh sau bên phải cách lề đường bên trái 2,15m, cách tâm vết (3) là 3,5m;

(5) Nhiều khúc gỗ nằm ngổn ngang trên đất trống bên trái đường theo hướng khám nghiệm cách trục bánh xe trước 9m90. Các khúc gỗ có nhiều kích thước khác nhau, khúc dài nhất 1,5m, đường kính 0,18m; khúc nhỏ nhất 1,1m, đường kính 0,15m.

* Tiến hành khám nghiệm phương tiện ghi nhận: Xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát BKS 60Y3 - 0388 nhãn hiệu Yin Xiang, số máy 167MM21L000682, không có số khung:

(1) Tay lái bị cong về phía sau, trên tay lái và đồng hồ công tơ mét có bám dính nhiều vết dung dịch màu nâu đỏ đã khô;

(2) Đèn xi nhan phía trước bên phải của xe bị gãy chột rơi ra khỏi xe;

(3) Hai phuộc nhún phía trước bị cong từ phải qua trái;

(4) Chấn bụn bánh xe trước bị cong, vênh từ trái sang phải;

(5) Trục bánh xe trước bị cong, vênh;

(6) B nước phụ của két nước bị rơi ra khỏi ống dẫn nước;

(7) Mặt ngoài khung xe bên phải tại vị trí cách trục bánh xe trước 63cm, cách mặt đất 37cm có vết lõm kim loại và mài xước sơn, trên bề mặt có chất bám dính màu trắng có kích thước 10cm x 06cm. Từ tâm vết (7) hướng ra sau 30cm có một vết cào xước kim loại kích thước 03cm x 01cm; Mặt ngoài khung xe bên trái tại vị trí cách mặt đất 34cm, cách trục bánh xe phía sau bên trái 1,31m có 03 mối hàn bị gãy. Trên khung xe phía bên trái có bám dính nhiều vết dung dịch màu nâu đỏ đã khô;

(8) Ốp sườn bên phải xe bị gãy chột bung ra khỏi xe;

(9) Mặt trên bình xăng có vết móp từ trên xuống dưới, kích thước 19cm x 17cm. Trên bình xăng có nhiều vết dung dịch màu nâu đỏ đã khô (dạng giọt);

(10) Thành của thùng xe phía trước bị bung mối hàn gãy trụ hai bên, gập về phía trước 30 độ; trên thành thùng xe phía trước có gắn mái che bằng kim loại dài 1,03m, rộng 0,7m. Trên khung mái che được gắn xốp dài 1m27, rộng 0,86m;

(11) Thành thùng xe bên phải và bên trái ở trạng thái mở;

* Kỹ thuật, an toàn phương tiện: Hệ thống điện không hoạt động. T3 (phanh) trước và sau không có tác dụng. Không có gương chiếu hậu.

Kết quả xác minh phương tiện: biển số xe 60Y3-0388 được cấp cho loại xe hai bánh dung tích xi lanh 97cm³, số máy 281821, số khung 81018821 do bà Hồ Thị G làm chủ xe.

Kết quả khám nghiệm tử thi: bà Nông Thị V bị bầm tím da khuỷa tay và mặt trước cẳng tay phải; bầm tím da gối phải; 01 vết thương vùng bẹn đùi bên trái diện rộng, kích thước 15x24 cm lộ da cơ; Xây sát gối và xây sát diện rộng cẳng chân trái; Bộ phận sinh dục nữ bên ngoài bị dập rách. Ngày 17/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận giám định pháp y xác định nguyên nhân bà Nông Thị V chết là do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSĐT ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tềh truy tố bị cáo Phạm Đức C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tềh giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức C từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 48 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại, Gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó không đề cập đến

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu, xử lý: Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ chiếc xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát 60Y3 - 0388 nhãn hiệu Yin Xiang, số máy 167MM21L000682, không có số khung, không có giấy tờ xe, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chuyển đến đội Giao thông trật tự - Công an huyện Đ để xử lý là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Phạm Đức C đã điều khiển

phương tiện không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện không được đăng ký, đăng kiểm an toàn kỹ thuật tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gây ra vụ tai nạn giao thông làm 01 người tử vong

. Hành vi của bị cáo **Phạm Đức C** đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

3. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện không được đăng ký, đăng kiểm an toàn kỹ thuật tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gây ra vụ tai nạn giao thông làm 01 người tử vong mà bị cáo **Phạm Đức C** đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của bà **Nông Thị V**. Không những vậy, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây bất an cho người tham gia giao thông. Do đó cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung về ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ cho người dân trên địa bàn.

4. Về tình tiết tăng nặng: Ngoài lần phạm tội này ra bị cáo không có vi phạm pháp luật gì, chưa có tiền án, tiền sự gì khác.

5. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong thời gian công tác tại **Công ty cổ phần X** (nay là **Công ty cổ phần X1 công trình giao thông 719**). Bên cạnh đó bản thân bị cáo vẫn còn phải điều trị thương tích do tai nạn gây ra theo chỉ định của bác sĩ. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

6. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại, Gia đình các bị hại đã có đơn xin bãi nại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó không đề cập đến. Vì vậy phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

7. Về vật chứng của vụ án:

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu, xử lý: Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ chiếc xe mô tô ba bánh gắn biển kiểm soát 60Y3 - 0388 nhãn hiệu Yin Xiang, số máy 167MM21L000682, không có số khung, không có giấy tờ xe, vì vậy Cơ quan CSĐT **Công an huyện Đ** chuyển đến đội Giao thông trật tự - **Công an huyện Đ** để xử lý là phù hợp.

8. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.**

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Đức C** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án (27/4/2023)

Giao bị cáo **Phạm Đức C** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm **Đồng** giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Phạm Đức C** phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đa Tẻh;
- Công an huyện Đa Tẻh;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Đình Đạo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Trọng Hà Nguyễn Thị Tiếng Thơ

Bùi Đình Đạo

